TÒA ÁN NH DÂN **HUYỆN BA VÌ – TP. HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phUc**

Bản án số: 115/2021/HS-ST
Ngày: 09/11/2021.

NH DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NH DÂN HUYỆN BA VÌ, TH1 PHỐ HÀ NỘI

- Th1 phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*Bà**Nguyễn Thị Đoan;**

*Các Hội thẩm NH dân:*Ông **Nguyễn Xuân Thuật**

Ông**Lê Văn Hoan**

- *Thư ký phiên tòa:*Ông**Đỗ Duy Liệu** – Thư ký Tòa án;

- *Đại diện Viện kiểm sát NH dânhuyện Ba Vì, TP. Hà Nội tham gia phiên tòa:*Ông **Nguyễn Thái Bình**- Kiểm sát viên.

Trong ngày 09 tháng 11 năm 2021tại trụ sở Tòa án NH dân huyện Ba Vì - Th1 phố Hà Nộixét xử sơ thẩm công khaivụ án hình sự sơ thẩmthụ lý số: 99/2021/TLST-HS ngày 04 tháng10 năm 2021,theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:96/2021/QĐXXST-HS ngày11 tháng 10 năm 2021đốivới các bị cáo:

1/ĐỖ MẠNH H, sinh năm 1990;Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Tổ 4, phường Ngọc Hà, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đỗ Ngọc Q, sinh năm 1958và bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1958; Vợ: Nguyễn Thị Th1 (đã ly hôn); con: Có 01 con, sinh năm 2012.

+ Tiền án:

- Bản án số 25/2008/HSST ngày 18/9/2008 của Toà án NH dân thị xã Hà Giang, tỉnh Hà Giang xử phạt H 36 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

- Bản án số 33/2009/HSST ngày 20/7/2009 của Toà án NH dân tỉnh Hà Giang xử phạt H 09 tháng tù về tội Trốn khỏi nơi giam (trong thời gian chấp hành Bản án số 25 ngày 18/9/2008).

- Bản án số 35/2012/HSST ngày 01/12/2012 của Toà án NH dân TP. Hà Giang, tỉnh Hà Giang xử phạt H 36 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

- Bản án số 27/2016/HSST ngày 22/9/2016 của Toà án NH dân TP. Hà Giang, tỉnh Hà Giang xử phạt H 04 năm tù về tội Trộm cắp tài sản. Bị cáo ra trại ngày 15/6/2020.

- Bản án số 28/2021/HSST ngày 12/8/2021 của Toà án NH dân TP. Hà Giang - tỉnh Hà Giang xử phạt H 30 tháng tù về tội "Trốn khỏi nơi giam giữ". Bản án đã có hiệu lực pháp luật.

+ Tiền sự: Tại Quyết định số 065/QĐ – XPHC ngày 21/4/2016 của Công an TP Hà Giang xử phạt H 1.500.000đ về hành vi gây rối trật tự công cộng và hủy hoại tài sản.

NH thân:

- Quyết định số 01/QĐ – UB ngày 23/4/2006 của UBND phường Ngọc Hà, thị xã Hà Giang áp dụng biện pháp giáo dục tại xã phường thời hạn 03 tháng.
- Quyết định số 1852/QĐ - UB ngày 30/82006 UNND thỉ xã Hà Giang áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng với thời gian 24 tháng.
- Quyết định số 00108/QĐ/XPVPHC ngày 22/7/2006; Quyết định số 00109/QĐ/XPVPHC ngày 19/7/2006 và Quyết định số 00110/QĐ/XPVPHC ngày 02/8/2006 của UBND thị xã Hà Giang đều xử phạt H bằng hình thức cảnh cáo về hành vi Trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị bắt giam từ ngày 15/5/2021 theo Quyết định của bản án hình sự sơ thẩm số 28/2021/HSST ngày 12/8/2021 của Tòa án NH dân TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang. Bản án đã có hiệu lực pháp luật. Hiện đang thi hành án tại Trại giam Quyết T1, huyện Sơn D, tỉnh Tuyên Q.

2/ NÙNG A NH, sinh ngày 05/4/2003;Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Thôn Bản Khoang, xã Mậu Long, huyện Yên Minh, tỉnh Hà Giang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 6/12; dân tộc: Giáy ; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nùng A S, sinh năm 1979 (đã chết) và bà Vàng Thị U sinh năm 1983; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: không.

NH thân: Tại bản án số 19/2021/HSST ngày 04/8/2021 của Tòa án NH dân huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang xử phạt NH 08 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị bắt giam từ ngày 29/4/2021 theo Quyết định của bản án hình sự sơ thẩm số 19/2021/HSST ngày 04/8/2021 của Tòa án NH dân huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang. Bản án đã có hiệu lực pháp luật. Hiện bị cáo đang thi hành án tại Trại giam Quyết T1, huyện Sơn D, tỉnh Tuyên Q.

Bị hại:

1/ PH Thế Th1, sinh năm 2000.

2/ PH Thế Th2, sinh ngày 27/8/2004.

3/ PH Thế Th3, sinh năm 1978.

4/ Đỗ Thị Thùy D, sinh năm 1981.

Cùng địa chỉ: Thôn Bằng Tạ, xã Cẩm Lĩnh, huyện Ba Vì, TP Hà Nội.

Người giám hộ cho người bị hại:Ông PH Thế Th3, sinh năm 1978 (bố đẻ cháu PH Thế Th2). Địa chỉ: Thôn Bằng Tạ, xã Cẩm Lĩnh, huyện Ba Vì, TP Hà Nội.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1/ Anh Nguyễn T1 C1, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Thôn Thủ Trung, xã Thanh Mỹ, TX Sơn Tây.

2/ Anh Nguyễn Ngọc H1, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Thôn 31, xã Thái Sơn, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Q.

3/ Anh Vũ Minh T1, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Thôn Cây Đa, xã Th1 Long, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Q.

(*Tại phiên tòa bị cáo H, NH có mặt, anh Th1, anh Th2, anh Th3 , chị D, anh C1, anh H1, anh T1vắng mặt)*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 13/4/2021, H và NH đến nhà chị Đỗ Thị Thùy D (là chị gái cùng cha khác mẹ với H) ở Cẩm Lĩnh - Ba Vì để ở chơi. Đến ngày 18/4/2021, H và NH rủ nhau đi về Hà Giang nhưng do không có tiền nên H rủ NH lấy trộm 02 chiếc ĐTDĐ nhãn hiệu Iphone 6S Plus, lắp sim số: 0325.283.490 và 0364.906.752 của PH Thế Th1 và PH Thế Th2 (là hai người con trai của chị D) và chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, kiểu dáng Winner, màu đỏ đen, mang BKS: 29V1 - 692.02 của gia đình chị D. Th2 hiện ý định, khoảng 01 giờ sáng ngày 19/4/2021, H gọi NH dậy để trộm cắp tài sản. Lợi dụng Th1 và Th3 đang ngủ say, NH lấy trộm 02 chiếc điện thoại Iphone 6S Plus của Th1 và Th3 để ở đầu giường ngủ kê tại phòng khách rồi cất vào tUi.Còn H lấy trộm xe máy vẫn cắm chìa khoá dắt ra ngoài sân dựng gần cổng (trong cốp xe có 01 chứng minh thư NH dân và 01 giấy đăng ký xe môtô đều mang tên PH Thế Th1). Sau đó, NH ra mở cổng để H dắt xe ra ngoài ngõ rồi quay lại đóng cổng. Ra khỏi ngõ, H điều khiểu xe máy chở NH tẩu thoát. Đi được vài km, xe máy bị hỏng không nổ máy được, H và NH phải xuống xe dắt bộ. Đến khoảng 08 giờ sáng ngày 19/4/2021, H và NH dắt chiếc xe mô tô BKS: 29V1 - 692.02 đến quán sửa xe máy của anh Lê Q Huy tại xã Thanh Mỹ - Sơn Tây - Hà Nội để bảo anh Huy sửa xe. Tuy nhiên, do không có

đủ dụng cụ, đồ thay thế nên Đỗ Mạnh H nhờ anh Huy gọi giUp xe tải chở chiếc xe mô tô trên lên Tuyên Q. Anh Huy đã gọi điện cho anh Nguyễn T1 C1 đến nhận chở chiếc xe mô tô trên. Đỗ Mạnh H đặt vấn đề thuê anh C1 chở chiếc xe mô tô trên cùng H và NH lên khu vực Tuyên Q. Khi đến khu vực KM31 thuộc xã Thái Sơn - Hàm Yên - Tuyên Q, Đỗ Mạnh H không có số tiền 3.500.000đ trả tiền cước xe nên anh C1 đã đưa H, NH và chiếc xe mô tô trên đến nhà bạn anh C1 là anh Nguyễn Ngọc H1. Tại đây, H và NH không có tiền trả nên đã để lại chiếc xe mô tô trên cùng đăng ký xe mang tên PH Thế Th1 tại nhà anh H1 và nói là đi làm kiếm tiền trả rồi sẽ quay lại lấy xe sau. H còn vay anh H1 500.000đ để làm chi phí đi lại. Trước khi đi, anh H1 đã chụp ảnh lại chân dung H và NH. Sau khi H và NH rời đi, do nghi ngờ chiếc xe trên là tài sản trộm cắp nên anh H1 đăng thông tin của xe và đăng ký của chiếc xe mô tô nêu trên lên nhóm zalo "Hội lái xe" của anh H1 tham gia. Sau đó, anh H1 nhận được thông tin ảnh chụp từ bài viết trên trang Facebook Hội đồng hương Ba Vì do cháu Th1 đăng lên liên quan đến việc mất trộm chiếc xe máy trên. Anh H1 đã gọi điện đến cho anh PH Thế Th3 qua số điện thoại trên bài đăng. Quá trình làm việc, anh H1 đã giao nộp lại chiếc xe mô tô trên vàhai ảnh chụp chân dung của đối tượng H và NH cho CQĐT.

Sau khi ra khỏi nhà anh H1, H và NH bắt taxi đi về hướng Hà Giang. Trên đường đi, H bảo NH đưa H 02 chiếc điện thoại Iphone 6S Plus đã trộm cắp trước đó. Xuống xe, NH đứng đợi còn H đi vào cửa hàng điện thoại di động biển hiệu "T1 mobile" địa chỉ tại thôn Cây Đa - xã Th1 Long - Hàm Yên - Tuyên Q do anh Vũ Minh T1 làm chủvà đã bán 02 chiếc điện thoại với giá 1.700.000đ cho anh T1. Sau đó, H và NH đã trở về Th1 phố Hà Giang. Số tiền trên H và NH đã tiêu sài cá NH hết.

Đối với các anh Nguyễn T1 C1 là lái xe chở H và NH lên Tuyên Q với giá 3.500.000đ, anh Nguyễn Ngọc H1 đã giữ lại chiếc xe mô tô để làm tin, cho H và NH vay số tiền 3.500.000đ để trả cước xe và cho H vay số tiền 500.000đ, Vũ Minh T1 là chủ của hàng điện thoại di động đã mua lại 02 chiếc điện thoại Iphone 6 Plus với giá 1.700.000đ. Quá trình điều tra xác định, anh C1, anh H1 và anh T1 đều không biết chiếc xe mô tô và chiếc điện thoại trên là do H và NH trộm cắp mà có. Do đó, Cơ quan CSĐT không đề cập xử lý đối với anh Huy, anh C1, anh H1 và anh T1.

Về dân sự:

- Ngày 20/4/2021, sau khi anh Nguyễn Ngọc H1 giao nộp lại chiếc xe mô tô cho CQĐT, anh PH Thế Th3 đã tự nguyện trả số tiền 4.000.000 đồng cho anh Nguyễn Ngọc H1 (gồm 3.500.000đ tiền cước xe và 500.000đ tiền cho H vay). Anh Th3 không có yêu cầu đề nghị gì đối với Đỗ Mạnh H về số tiền này.

- Đối với anh Nguyễn T1 C1 đã nhận đủ số tiền 3.500.000 đồng (Số tiền này do anh PH Thế Th3 trả cho anh H1) tiền cước xe. Anh C1 không yêu cầu bồi thường gì về dân sự.

- Đối với anh Nguyễn Ngọc H1 đã nhận đủ số tiền 500.000 đồng (Số tiền này do anh PH Thế Th3 trả) đã cho Đỗ Mạnh H vay ngày 19/4/2021. Anh H1 không yêu cầu bồi thường gì về dân sự.

- Đối với anh Vũ Minh T1 đã mua hai chiếc điện thoại di động Iphone 6S Plus của Đỗ Mạnh H với giá 1.700.000 đồng. Sau đó, anh T1 đã bán lại hai chiếc điện thoại trên cùng với giá 1.700.000 đồng. Anh T1 không yêu cầu bồi thường gì về dân sự.

Về vật chứng:

- Đối với 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, kiểu dáng Winner, màu đỏ đen, mang BKS: 29V1 - 692.02; 01 giấy đăng ký xe và 01 chứng minh NH dân mang tên PH Thế Th1, do anh Nguyễn Ngọc H1 giao nộp. Quá trình điều tra xác định: Chiếc xe mô tô cùng giấy đăng ký xe và chứng minh NH dân trên là đều tài sản hợp pháp của cháu PH Thế Th1 bị mất trộm ngày 19/4/2021. Ngày 27/5/2021, chị Đỗ Thị Thùy D (mẹ của cháu Th1) đã nhận lại tài sản là chiếc xe mô tô trên cùng giấy đăng ký xe và chứng minh NH dân mang tên PH Thế Th1.

- Đối với 02 chiếc điện thoại Iphone 6 Plus, sau khi mua lại từ Đỗ Mạnh H, anh Vũ Minh T1 đã bán cho hai người đàn ông lạ mặt không xác định được danh tính cùng với tổng giá trị là 1.700.000 đồng. Hai chiếc điện thoại trên không thu hồi được. Chị D và gia đình đã có đơn không yêu cầu H và NH phải bồi thường.

Tại bản cáo trạng số 94/CT-VKS ngày 29/9/2021Viện kiểm sát NH dân huyện Ba Vì, Th1 phố Hà Nội truy tốbị cáo Đỗ Mạnh Hvề tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm g khoản 2 điều 173BLHS; truy tố bị cáo Nùng A NH về tội: " Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 điều 173 BLHS.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Mạnh H, Nùng A NH Th1 khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng truy tố, các bị cáo rất hối hận về hành vi của mình và đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát NH dân huyện Ba Vì vẫn giữ nguyên quan điểm truy tốbị cáo như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:Tuyên bố bị cáo Đỗ Mạnh H và Nùng A NH phạm tội " Trộm cắp tài sản". Đề nghị áp dụng điểm gkhoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 điều 51, điều 38 BLHS xử phạt bị cáo Đỗ Mạnh Htừ36đến 42 tháng tù. Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 điều 51, điều 38 BLHS xử phạt bị cáo Nùng A NH từ 15 đến 18 tháng tù. Các bị cáo đều đang chấp hành hình phạt tù của bản án khác nên áp dụng điều 55, 56 BLHS tổng hợp hình

phạt buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho hai bản án. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với cácbị cáo.Về dân sự: Bị hại và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu gì về dân sự nên không xem xét. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa:

Căn cứ vào kết quả xét hỏi tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến kiểm sát viên, lời khai nhận tội của các bị cáo,cùng các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Ba Vì, Điều tra viên. Viện kiểm sát NH dân huyện Ba Vì, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã Th2 hiện đUng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan T1 hành tố tụng, người T1 hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan T1 hành tố tụng, người T1 hành tố tụng đã Th2 hiện đều đUng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Đỗ Mạnh H, Nùng A NH đãTh1 khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị các cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của người khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, biên bản thu giữ tang vật CQĐT thu giữcùng các tài liệu, biên bản khám nghiệm hiện trường, chứng cứ có trong hồ sơ, như vậy HĐXX có đủ cơ sở xác định: Ngày 19/4/2021 Đỗ Mạnh H và Nùng A NH đã có hành vi lén lUt, lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu tài sản để Th2 hiện hành vi trộm cắp 01 xe máy Honda, kiểu dáng Winner màu đỏ đen BKS: 29V1 – 692.02 của cháu PH Thế Th1 và 02 chiếc điện thoại Iphone 6 Plus của cháu PH Thế Th1 và PH Thế Th2 có tổng trị giá là 33.000.000đ tại nhà vợ chồng chị Đỗ Thị Thùy D và anh PH Thế Th3 ở thôn Bằng Tạ, xã Cẩm Lĩnh, Ba Vì. Đối với Đỗ Mạnh H đã có nhiều tiền án chưa được xóa án nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Do vậy, HĐXX đã có đủ căn cứ xác định Đỗ Mạnh H phạm tội: "Trộm cắp tài sản" quy định tại điểm g khoản 2 điều 173 BLHS, Nùng A NH phạm tội: "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 điều 173 BLHS.

Vụ án có nhiều bị cáo tham gia nhưng không có sự phân công, sắp xếp vai trò của những người tham gia mà chỉ là đồng phạm giảm đơn. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản được pháp luật

bảo vệ, gây ảnh H1 xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội, nên cần phải có hình phạt tương xứng trên cơ sở xem xét NH thân, vai trò và mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ để xem xét quyết định hình phạt.

Bị cáo Đỗ Mạnh H là người giữ vai trò chính, khởi sướng, rủ NH trộm cắp tài sản đồng thời là người tích cực Th2 hiện tội phạm, trực tiếp lấy tài sản và đem đi tiêu thụ. Bị cáo có NH thân xấu, có 03 tiền án về tội Trộm cắp tài sản và 02 tiền án về tội Trốn khỏi nơi giam và nhiều lần bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng, xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản và hủy hoại tài sản. Lẽ ra khi chấp hành xong hình phạt về địa phương bị cáo phải tu dưỡng rèn luyện để trở Th1 công dân tốt cho gia đình và xã hội nhưng bị cáo vẫn tiếp tục phạm tội với lỗi cố ý. Do vậy cần xử phạt H một mức án nghiêm khắc cách ly khỏi xã hội một thời gian để giáo dụcbị cáo. Tuy nhiên trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Th1 khẩn khai báo ăn năn hối cải nên áp dụng điểm s điều 51 BLHS để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Bị cáo đang thi hành hình phạt 30 tháng tù của bản án số 28/2021/HSST ngày 18/8/2021 của Tòa án NH dân TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang nên cần tổng hợp hình phạt buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai bản án.

Đối với Nùng A NH tham gia vụ án với vai trò là đồng phạm tích cực, cùng H trộm cắp tài sản với vai trò là người giUp sức, trực tiếp cùng bị cáo H trộm cắp tài sản và mang đi tiêu thụ và được H1 lợi từ việc bán tài sản trộm cắp. Ngày 26/4/2021 bị cáo lại tiếp tục có hành vi trộm cắp tài sản và tại bản án số 19/2021/HSST ngày 04/8/2021 bị Tòa án NH dân huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang xử phạt 08 tháng tù cũng cần phải có mức hình phạt tù theo điều 38 BLHS đối với bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và tổng hợp với hình phạt 08 tháng tù của bản án số 19/2021/HSST ngày 04/8/2021 của Tòa án NH dân huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang. Tuy nhiên xét bị cáo Th1 khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng điểm s điều 51 BLHS để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[3] Xét các bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[4] Về dân sự:Bị hại đã nhận lại tài sản trộm cắp là chiếc xe máy, còn 02 chiếc điện thoại Iphone 6 Plus không thu hồi được, tuy nhiên không có yêu cầu bồi thường về dân sự. Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là các anh Nguyễn Ngọc H1, Nguyễn T1 C1, Vũ Minh T1 đều không có yêu cầu về dân sự nên HĐXX không xem xét.

[5] Án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bốcác bị cáo Đỗ Mạnh H, Nùng A NH phạm tội "Trộm cắp tài sản"

2.Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều51; Điều 55, 56; 58; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo: Đỗ Mạnh H 36 (Ba mươi sáu)tháng tù. Tổng hợp với hình phạt30 (ba mươi) tháng tù của bản án số 28/2021/HSST ngày 12/8/2021 Tòa án NH dân TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án là 66 (Sáu mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/5/2021.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 55, 56; 58; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo: Nùng A NH 15 (Mười lăm)tháng tù. Tổng hợp với hình phạt08 (Tám) tháng tù của bản án số 19/202021/HSST ngày 04/8/2021 Tòa án NH dân huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án là 23 (Hai mươi ba)tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29/4/2021.

3.Án phí: Áp dụng điều 135, điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự ; Điều 23 Nghịquyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Đỗ Mạnh H, Nùng A NH mỗi bị cáophải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng điều 331, điều 333 BLTTHS

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo luật định.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngàynhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo luật định.

Nơi nhận:
- TAND TP.Hà Nội;
- Viện KSND huyện Ba Vì;
- Công an huyện Ba Vì;
- Chi cục thi hành án huyện Ba Vì;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Đoan